

Bản án số: 50/2018/HSST
Ngày: 13/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Quyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ngọc Nghiêm**, ông **Đào Đình Phúc**.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:** Bà **Nguyễn Thanh Nhân** -
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện VKSND huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà **Trần Thị Chinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2018/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HS ngày 12/10/2018 và các Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T- sinh ngày 08/4/1998 tại thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị T; Chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt*.

*** Người bị hại:** Ông **Phạm Quang T**, sinh năm 1965.

ĐKHKTT: P, H, Thanh Miện, Hải Dương (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

3.1. Bà **Phạm Thị M**, sinh năm 1967 (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của ông Kíp, anh Mạnh, anh Giỏi).

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *có mặt*.

3.2. Anh **Phạm Quang G**, sinh năm 1995

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *có mặt*.

3.3. Anh **Phạm Quang M**, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *vắng mặt*.

3.4 Ông **Phạm Quang K**, sinh năm 1934.

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *vắng mặt*.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Trần Minh T**, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *có mặt*.

*** Người làm chứng:**

- Anh **Đoàn Thế M**, sinh năm 1966.
Trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *có mặt*.
- Ông **Đình Văn P**, sinh năm 1960.
Trú tại: Thôn T, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *vắng mặt*.
- Anh **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm 1971.
Trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *có mặt*.
- Ông **Nguyễn Công N**, sinh năm 1965.
Trú tại: Thôn T, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *vắng mặt*.
- Anh **Triệu Duy T**, sinh năm 1970.
Trú tại: Thôn T, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *vắng mặt*.
- Anh **Vũ Văn T**, sinh năm 1970.
Trú tại: Thôn T, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *vắng mặt*.
- Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1959.
Trú tại: Thôn L, xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *vắng mặt*.
- Anh **Vũ Duy H**, sinh năm 2000.
Trú tại: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh H, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 23 giờ ngày 01/02/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exiter, biển kiểm soát 34F1-260.61, dung tích xi lanh 149,8 cm³ chở anh Vũ Duy H, sinh năm 2000 ở thôn Hội Xá, xã Tân Quang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương đi từ huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đến xã Tân Quang, huyện Ninh Giang. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, T đi đến ngã tư thôn Triệu Nội, xã Hùng Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương rẽ vào đường WB2. Khi đi đến trước cửa hàng sửa chữa xe Minh Chiến, thuộc thôn Phù Nội, xã Hùng Sơn, T quan sát thấy ông Phạm Quang T, sinh năm 1965 ở thôn Phù Nội, xã Hùng Sơn, huyện Thanh Miện đang dắt xe mô tô biển kiểm soát 29.324-M8 từ bên trái sang bên phải đường, T điều khiển xe mô tô sang bên trái đường theo hướng đi để tránh ông T nhưng bánh trước xe mô tô của T va chạm vào bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 29.324-M8 của ông T; làm xe của ông T đổ ra bên phải đường, trượt một đoạn dài 11,5m; xe mô tô của T đổ nghiêng bên phải trượt một đoạn dài 32m; ông T ngã ra đường bên trái, bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đến 02 giờ 30 phút ngày 02/02/2018 ông T tử vong tại bệnh viện.

Kết luận giám định pháp y số 77/KLGD ngày 08-02-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân ông T chết: do đa chấn thương.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường không còn nguyên vẹn, nơi xảy ra tai nạn là một đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 3,3 m; lấy hướng thôn Triệu Nội, xã Hùng Sơn đi huyện

Ninh Giang để xác định chiều phải, trái và vị trí các dấu vết tại hiện trường; cột điện số 6B3 thôn Phù Nội làm điểm cố định.

Điểm va chạm đầu: là vết cà dài 0,6m. Điểm đầu vết cà cách mép đường bên phải là 1,8m. Điểm cuối vết cà cách mép đường bên phải là 1,8m.

Có 2 vết máu: Vết máu 1 có diện tích 0,2m x 0,2m nằm trên lề trái và cách mép đường phải là 4,2m; vết máu 2 có diện tích 0,2m x 0,1m. Điểm gần nhất cách mép đường phải là 3,1m và cách vết máu 1 là 0,4m.

Xe mô tô biển kiểm soát 29.324-M8 đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng huyện Ninh Giang, đuôi xe hướng thôn Triệu Nội, tâm trục bánh trước cách mép đường phải là 0,7m, tâm trục bánh sau cách mép đường phải là 0,3m và cách điểm cuối vết cà 6 là 3m.

Xe mô tô biển kiểm soát 34F1-260.61 đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng Ninh Giang, đuôi xe hướng thôn Triệu Nội, tâm trục bánh trước cách mép đường phải là 0,6m, tâm trục bánh sau trùng mép đường phải và cách điểm cố định hiện trường là 12,8m, tâm trục bánh sau cách điểm cuối vết cà 8 là 2,2m.

- Biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS 34F1-260.61:

Càng xe bên phải và tay côn bị xô lệch, cong gập hướng từ trước về sau, từ trái qua phải. Phần ốp nhựa bảo vệ đầu xe bị gãy vỡ rời khỏi xe. Cụm đèn pha, đèn xi nhan, cánh yếm bên phải, bên trái bị vỡ rời khỏi xe. Mặt bên phải vành xe phía trước bị cong gập hướng từ trước về sau trên diện 16cm. Điểm gần nhất cách chân van 50 cm. Cụm giảm xóc phía trước bị xô lệch hướng từ trước về sau, từ trái qua phải.

- Biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS 29.324 - M8:

Mặt ngoài của đầu ốc kim loại cố định giảm xóc phía sau bên trái bị cà mòn diện tích 0,5cm x 0,5cm. Bô xe bị xô lệch, móp méo gãy vỡ hướng từ phải qua trái. Điểm cong gập trùng với tâm trục bánh sau. Giảm xóc phía sau bên phải bị gãy rời khỏi đai cố định. Hệ thống vành, bánh, lốp phía sau bị xô lệch, cong gập hướng từ phải qua trái. Càng xe phía sau bên phải bị xô lệch, cong gập hướng từ phải qua trái.

Tại bản cáo trạng số 38/VKS-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2- Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 30 tháng tù đến 33 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Ngũ Hùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3- Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

4- Về vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

-Trả lại bị cáo: Xe mô tô BKS 34F1-260.61; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (đều mang tên Nguyễn Ngọc Thoại).

-Trả lại «ng TrChn Minh TiOn: Xe m« t« BKS 29.324-M8.

-TĐch thu cho tiâu hñy giEý phĐp l, i xe mang t^n Nguyễn Ngăc Tho'i.

5- VÒ , n phÝ: C'n cø §iÒu 135, 136 Bế luEt Tề tông h×nh sù; LuEt phÝ vụ lờ phÝ sề 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 cĩa Quēc Húi; NghĐ quyỐt sề 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cĩa ñy ban Th-êng vô Quēc Húi.

Buéc bĐ c, o phĐi chĐu , n phÝ h×nh sù s- thỀm.

Nhận định của tòa án:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của: Bị cáo tại cơ quan điều tra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại đường WB2, khu vực trước cửa hàng sửa chữa xe Minh Chiến thuộc thôn Phù Nội, xã Hùng Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Ngọc T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34F1-260.61, dung tích xi lanh 149,8 cm³ hướng thôn Triệu Nội, xã Hùng Sơn đi huyện Ninh Giang, không đi đúng phần đường quy định đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 29.324-M8 do ông Phạm Quang T - sinh năm 1965 ở thôn P, xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương đang dắt bộ sang đường. Hậu quả: ông Phạm Quang T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, tử vong hồi 02 giờ 30 phút ngày 02/02/2018; xe mô tô ông T dắt sang đường bị hư hỏng nhẹ.

{2} Hành vi của bị cáo xâm phạm đến khách thể được Luật hình sự bảo vệ đó là trật tự an toàn xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác; bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ: “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”. Trong vụ án này lỗi của bị cáo là vô ý nhưng hậu quả bị cáo gây ra là nghiêm trọng theo hướng dẫn tại điểm a mục 4.1 Nghị Quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

{3} Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi đã phạm; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*); Người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; sau sự việc xảy ra bị cáo và gia đình vẫn thăm hỏi, động viên gia đình người bị hại; Xét thấy không phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền cũng đảm bảo giáo dục bị cáo biết chấp hành pháp luật và đảm bảo công tác phòng ngừa chung phù hợp quy định tại khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

{4} Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

{5} Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Xe mô tô BKS 29.324-M8 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Trần Minh T, bị hư hỏng nhẹ sau va chạm, ông T tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về tài sản nên vấn đề trách nhiệm dân sự trong vụ án không phải giải quyết.

{6} Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện quản lý:

- Xe mô tô BKS 29.324-M8 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Trần Minh T nên trả lại ông Trần Minh T.

- Xe mô tô BKS 34F1-260.61; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (đều mang tên Nguyễn Ngọc T) thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo nên trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc T.

- Giấy phép lái xe hạng A1, số 311098329708 mang tên Nguyễn Ngọc T không do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp nên tịch thu cho tiêu hủy.

Việc xử lý vật chứng như trên phù hợp quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

{7} Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

{8} Về tố tụng và các vấn đề khác: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

{9} Đối với hành vi sử dụng giấy phép lái xe không hợp pháp của Nguyễn Ngọc T, ngày 29/10/2018 Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Ngọc T cho UBND xã N, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại ông Trần Minh T, sinh năm 1971 ở P, H, Thanh Miện, Hải Dương xe mô tô BKS 29.324-M8.

- Trả lại Nguyễn Ngọc T xe mô tô BKS 34F1-260.61; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (đều mang tên Nguyễn Ngọc T).

- Tịch thu cho tiêu hủy: Giấy phép lái xe hạng A1, số 311098329708 mang tên Nguyễn Ngọc T.

(Tình trạng hai xe mô tô như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2018 giữa Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T, những người đại diện hợp pháp của người bị hại (có mặt) được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án (phần có liên quan) trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người đại diện hợp pháp của người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Bị cáo; người ĐDHP của người bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- **UBND xã N;**
- Lưu hồ sơ.

Tm. Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Quyên

